

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÂM ĐỒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 28/2026/HS-PT
Ngày 02-3-2026

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÂM ĐỒNG

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Dương Hà Ngân

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Hồng Chương và ông Nguyễn Thế Hạnh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Tú là Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng tham gia phiên tòa: Bà Hồ Thị Hương Lan - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 3 năm 2026 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Lâm Đồng cơ sở 2 xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 246/2025/TLPT-HS ngày 28 tháng 10 năm 2025, đối với bị cáo Lê Tuấn A, do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng.

- Bị cáo có kháng cáo: Lê Tuấn A (Tên gọi khác: T), sinh năm 1955 tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn 6, xã Q, tỉnh Lâm Đồng; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Phật giáo; quốc tịch: Việt Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Làm nông; con ông Lê K và bà Đinh Thị Q (đều đã chết); có vợ là bà Nguyễn Thị C, sinh năm 1954 và 03 con (lớn nhất sinh năm 1984, nhỏ nhất sinh năm 1990); tiền án, tiền sự: Không; được tại ngoại – Có mặt.

- Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Hoàng Xuân H thuộc Công ty Luật TNHH Đức Lâm - Đoàn luật sư tỉnh Hà Tĩnh – Đề nghị xét xử vắng mặt.

- Bị hại: Ông Phạm Văn T, sinh năm: 1970; địa chỉ: Thôn S, xã Q, tỉnh Lâm Đồng – Vắng mặt.

- Người có quyền và nghĩa vụ liên quan: Ông Đoàn Văn Đ, sinh năm: 1979; địa chỉ: Thôn 02, xã Q, tỉnh Lâm Đồng – Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào khoảng 13 giờ ngày 26-9-2024, bị cáo Lê Tuấn A cùng với ông Ngô Phi H, ông Lý A P, ông Lê Văn C đem cuốc, xẻng và các công cụ lao động đến đầu đường vào rẫy của các hộ gia đình tại thôn 6, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông (Nay là thôn 6, xã Q, tỉnh Lâm Đồng) để đổ tằm bê tông bắc qua

rãnh nước tiếp giáp với đường liên xã Q nhằm mục đích để phương tiện thuận tiện trong việc đi lại. Các hộ gia đình thống nhất gọi điện thoại cho ông Đậu Xuân P chở vật liệu xây dựng vào địa điểm nêu trên. Việc đổ bê tông đã được các hộ gia đình thống nhất và đóng tiền mua nguyên vật liệu, trong đó các hộ gia đình đóng góp mỗi hộ số tiền 500.000 đồng, còn hộ gia đình ông Phạm Văn T đóng góp số tiền 350.000 đồng. Khoảng 30 phút sau, ông T một mình đi ngang qua địa điểm trên thì thấy bị cáo Lê Tuấn A, ông P, ông H, ông C, ông P đang đổ các tấm đan bê tông nên ông T đi vào xem. Do cảm thấy các tấm bê tông làm không đảm bảo chất lượng nên ông T đã dùng chân đạp lên các tấm đan bê tông mới đổ và buông lời chửi bới bị cáo A. Tiếp đó, ông T còn kéo quần xuống ngang đầu gối, để lộ bộ phận sinh dục hướng về phía những người trên và luôn miệng chửi bới. Thấy vậy, bị cáo Lê Tuấn A cho rằng ông T đã không làm, số tiền ông T đóng góp cũng ít hơn các hộ dân khác nhưng ông T lại buông lời chửi bới, xúc phạm mọi người nên bị cáo cự cãi, đôi co qua lại với ông T. Sau đó, bị cáo A đi vào lề đường cúi người nhặt các vỏ bao xi măng gom gọn lại thì ông T chạy từ phía sau đến vị trí của bị cáo A dùng chân phải đá từ dưới lên trên trúng vào vùng cằm của A gây trầy xước, chảy máu. Bị ông T đánh, bị cáo Lê Tuấn A gọi điện thoại cho ông Nguyễn K (Là thôn trưởng) đến để giải quyết nhưng do bận việc nên ông K không đến ngay được, cùng lúc này ông K nói sự việc trên cho ông Đoàn Văn Đ (Là con rể của bị cáo Lê Tuấn A) do cả hai đang tham gia đám tiệc. Sau đó, bị cáo Lê Tuấn A gọi cho ông Đ và nói sự việc trên thì ông Đ điều khiển xe máy đến để xem tình hình, cùng lúc này vợ của ông T là bà Lê Thị B cũng đi đến nơi xảy ra sự việc. Khi đến nơi thì ông Đ hỏi lý do vì sao ông T đánh ông A thì ông T không giải thích và xảy ra tranh cãi với ông Đ. Lúc này, ông Đ lấy điện thoại ra gọi cho ông K nhưng ông K không nghe máy, thấy vậy thì ông T xông vào dùng tay đẩy và gạt vào cánh tay ông Đ làm chiếc điện thoại rơi xuống đường, sau đó dùng chân đạp vào chiếc điện thoại gây hư hỏng. Sau đó, ông Đ và ông T lao vào dùng tay chân đánh nhau và vật nhau ngã lăn dưới nền đường, thấy vậy bà B lao vào can ngăn đồng thời dùng tay đánh vào người ông Đ và túm tóc, túm áo kéo ông Đ ra. Thấy ông Đ bị đánh, bị cáo Lê Tuấn A kêu mọi người xung quanh vào can ngăn nhưng không ai ngăn cản sự việc. Bị cáo Lê Tuấn A đi đến vị trí đang để chiếc cuốc dùng trộn bê tông và chạy đến đứng đối diện cách ông T khoảng 150cm, cầm cuốc đánh từ trên xuống dưới làm phần đuôi lưỡi cuốc trúng vào phần thái dương phải của ông T. Sau khi đánh, thấy đầu ông T chảy nhiều máu nên Lê Tuấn A đã rút chiếc cuốc ở gần đó. Lúc này ông T và ông Đ vẫn tiếp tục xô xát đánh nhau qua lại khiến chiếc mũ bảo hiểm của ông Đ đội trên đầu rơi xuống thì ông T cầm chiếc mũ đánh vào vùng đầu, mặt ông Đ. Do thấy ông T bị thương chảy nhiều máu nên bà B và mọi người can ngăn không cho đánh nhau nữa, rồi đưa ông T đi cấp cứu.

Tại bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 426/KLTTCT-TTPY ngày 04-11-2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông (Nay là tỉnh Lâm Đồng), kết luận: Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn T do bị cáo Lê Tuấn A gây thương tích là 48,88%.

Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng, đã quyết định: Tuyên bố: Lê Tuấn A phạm tội

“Cố ý gây thương tích”. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, o, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Lê Tuấn A 05 (Năm) năm tù. Ngoài ra, bản án còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 24-9-2025, bị cáo Lê T Anh kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt và được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lê Tuấn A giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Văn bản luận cứ của Luật sư bào chữa cho bị cáo Lê Tuấn A, nội dung: Trước khi bị cáo gây thương tích, bị hại đã chửi bới, đá vào cằm của bị cáo nhưng bị cáo vẫn nhẫn nhịn, cam chịu; sau đó bị cáo tiếp tục chửi bới, dẫm đạp gây hư hỏng điện thoại của con rể bị cáo là ông Đoàn Văn Đ, xô xát, đánh nhau với ông Đ. Do muốn ngăn bị hại không đánh ông Đ nữa nên bị cáo mới dùng cuộc gây thương tích cho bị hại. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo xuất phát nhiều từ lỗi của bị hại và trong lúc tinh thần bị kích động. Đồng thời, bị cáo đã thành khẩn khai báo và ăn năn hối cải; tự nguyện bồi thường cho bị hại và bị hại đã có đơn xin giảm nhẹ hình phạt; thuộc gia đình có công với cách mạng; bản thân bị cáo có nhân thân tốt, là người cao tuổi, sức khỏe yếu, mắc nhiều bệnh nền, có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Do đó đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được hưởng án treo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lâm Đồng đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lê Tuấn A, giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng về hình phạt.

Bị cáo không có ý kiến bào chữa, tranh luận, chỉ xin Hội đồng xét xử cho bị cáo được giảm nhẹ hình phạt và hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 426/KLTTCT-TTPY ngày 04-11-2024 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông (Nay là tỉnh Lâm Đồng), kết luận: “*Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể của ông Phạm Văn T do bị cáo Lê Tuấn A gây thương tích là 48,88%. Các tổn thương của ông Phạm Văn T do vật có cạnh sắc tác động trực tiếp gây nên*”. Công văn số: 21/CV-TTPY ngày 08-5-2025 của Trung tâm Pháp y tỉnh Đắk Nông về việc giải thích bản kết luận giám định (BL số 139), trả lời: “*Với các tổn thương của ông Phạm Văn T theo hồ sơ bệnh án (Đập não, xuất huyết trán phải, tụ khí nội sọ, tụ máu dưới màng cứng vùng trán hai bên, vỡ sọ trái phải có mảnh rời) nếu không được đưa đi sơ cứu, cấp cứu, điều trị có thể ảnh hưởng đến tính mạng*”. Quá trình điều tra, bị cáo có nhiều lời khai chưa thống nhất, cụ thể: “*Lấy cây cuốc đánh ngang từ ngoài vào trong trúng vào trán phía bên phải của ông T*”; “*Hai tay tôi cầm cuốc bô từ trên xuống dưới làm cho lưỡi cuốc trúng vào phần đầu trán bên phải của ông T*”; “*đứng chéo bên phải của người ông T, dùng hai tay cầm cán cuốc xoay phần lưỡi cuốc lên trên, phân sắt hình tròn để tra cán cuốc xuống dưới, rồi giơ cuốc lên cao đánh một cái trúng vào vùng trán bên phải của ông T*”; “*ở phía trước mặt ông T, gõ lưỡi*

cuộc trúng vào trán phía thái dương đầu ông T” (Biên bản ghi lời khai ngày 26-9-2024, 27-9-2024; Biên bản hỏi cung ngày 06-12-2024, 11-6-2025). Lời khai của người làm chứng ông Lý A P, Lê Văn C, Ngô Phi H, ghi nhận: “*bị cáo cầm cuốc đánh từ trên xuống trúng vào đầu ông T*”. Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Lê Tuấn A khai do nóng giận, không kiểm chế được và muốn can ngăn bị hại ông T đánh ông Đ nên đã xoay phần lưỡi cuốc lên trên, phần sắt hình tròn để tra cán cuốc (đầu cuốc) hướng xuống dưới và đánh từ trên xuống. Ông Đ khai khi xô xát, đánh nhau với ông T thì tư thế đứng lom khom, khi vật nhau lúc nằm phía trên lúc phía dưới.

[2]. Như vậy, quá trình điều tra chưa tiến hành thực nghiệm điều tra để làm rõ việc bị cáo giơ cuốc lên cao, dùng đầu cuốc đánh vào bị hại có gây ra tổn thương cơ thể như Bản kết luận giám định và hồ sơ bệnh án ghi nhận hay không; chưa lấy lời khai cụ thể của những người làm chứng có biết bị cáo dùng lưỡi cuốc hay đầu cuốc để đánh bị hại; chủ đích của bị cáo nhằm vào vùng, vị trí nào của cơ thể bị hại hay không có chủ đích. Do đó, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy cần hủy bản án sơ thẩm để thực nghiệm điều tra và lấy lời khai bổ sung người làm chứng để làm rõ hành vi phạm tội của bị cáo.

[3]. Về án phí phúc thẩm: Do bản án sơ thẩm bị hủy nên bị cáo Lê Tuấn A không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 355; khoản 1 Điều 358 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số: 16/2025/HS-ST ngày 20 tháng 9 năm 2025 của Tòa án nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng để điều tra lại.

2. Giao hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân khu vực 7 – Lâm Đồng để giải quyết theo quy định của pháp luật.

3. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC (Vụ I);
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- Phòng HSNVCS-CA tỉnh Lâm Đồng;
- TAND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 7 – Lâm Đồng;
- Bị cáo, bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: Hồ sơ, Tổ HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Dương Hà Ngân